

KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

■ **TS. Trần Thị Bích Liễu** - Trường Đại học Giáo dục - ĐHQG Hà Nội
 ■ **PGS.TS. Trần Quốc Toàn** - Chuyên gia cao cấp VPCP



ác nước phát triển giáo dục (GD) trong những nền kinh tế thị trường (KTTT) khác nhau: KTTT tự do, KTTT điều tiết, KTTT xã hội, KTTT định hướng XHCN hay KTTT đặc sắc kiểu Trung Quốc... GD của các nước trong nền KTTT vừa chịu sự quản lý và điều tiết của nhà nước vừa chịu sự tác động của thị trường với các qui luật cạnh tranh, cung-cầu, giá cả và các tính chất của nó: tự do, linh hoạt, "Bàn tay vô hình"... Sự phối hợp này đã tạo nên sự đa dạng, sự tinh xảo và tính phức tạp của các nền GD, của các hệ thống và các hoạt động GD. Đa dạng hóa, tập đoàn hóa, tư nhân hóa, toàn cầu hóa, quốc tế hóa GD, chạy đua để giành địa vị các trường đại học đẳng cấp quốc tế, kinh doanh và lưu thông chất xám, ứng dụng công nghệ thông tin trong GD, phát triển các trường học ảo, kinh doanh dạy học qua mạng... đang là những xu thế nổi bật. Chất lượng và công bằng GD là những mối quan tâm hàng đầu của tất cả các quốc gia và các chính sách, giải pháp GD đều tập trung để nâng cao chất lượng và công bằng GD, đặc biệt trong bối cảnh toàn cầu. Tuy nhiên, đến nay những vấn đề này vẫn luôn "nóng bỏng" vì các quốc gia dù đã đạt được những thành tựu khác nhau, vẫn đứng trước những thách thức, mâu thuẫn khi giải quyết vấn đề chất lượng GD do yêu cầu của xã hội đối với chất lượng GD luôn được

nâng cao và do tính chất phức tạp, sâu rộng của công bằng GD. Mặt khác do có sự khác biệt trong quan niệm về GD, các chính sách GD và việc vận dụng các yếu tố thị trường trong GD của các nước đã tạo nên những nền GD với các chất lượng và sự phát triển khác nhau. Vì sự vận dụng các yếu tố của thị trường vào GD ở các nước là khác nhau và vì mỗi yếu tố của thị trường có các ưu điểm và các nhược điểm của nó, do vậy, không có một mô hình GD nào là tuyệt hảo để một nước khác có thể bắt chước hoàn toàn. Nhiều nước có chất lượng GD cao, GD phát triển mạnh, nhưng nhiều nước GD phát triển một cách trì trệ hoặc ngay trong một hệ thống GD thì hệ thống trường công luôn luôn trì trệ so với hệ thống trường tư. Sự thành công của một nước trong việc xây dựng được một nền GD có chất lượng cao và công bằng phụ thuộc vào việc các nhà chính trị và giáo dục đã khéo léo vận dụng các qui luật của thị trường, xác định hợp lý và rõ ràng vai trò của thị trường và của nhà nước trong việc tạo lập môi trường vật chất và pháp lý để phát triển giáo dục trong nền KTTT như thế nào. Phân định hợp lý và rõ ràng vai trò của nhà nước và thị trường là rất quan trọng vì nếu GD của một đất nước mà chỉ do các qui luật của thị trường chi phối thì sẽ không thực hiện được các chức năng công và đảm bảo lợi ích cho XH (sự thất bại của thị trường).

Nhưng nếu nhà nước can thiệp quá sâu sẽ hạn chế khả năng sáng tạo và khả năng nâng cao chất lượng GD (sự thất bại của chính phủ). Ở trình độ cao của KTTT, với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, các nước chuyển sang xã hội thông tin và kinh tế tri thức. Với sự trợ giúp của công nghệ thông tin truyền thông (CNTTTT) các yếu tố của thị trường được vận dụng và phát huy hiệu quả tốt hơn. CNTTTT đã tạo nên những thị trường cạnh tranh rộng lớn, sự tự do lựa chọn của người học, đáp ứng các nhu cầu đa dạng của họ, giúp giảm giá thành của các khóa học và khuyến khích sự phát triển các tiềm năng của con người nhờ sự cá nhân hóa quá trình dạy - học và nhờ các phương tiện dạy học đa dạng, hấp dẫn. Tuy nhiên cả thị trường, nhà nước và công nghệ đều có những mặt mạnh và yếu và việc tìm ra các mô hình, phối kết hợp các ưu điểm để hạn chế các nhược điểm luôn là nhiệm vụ quan trọng của mỗi nước. Nghiên cứu các mô hình GD trong các nền KTTT cho thấy những nét chung sau đây:

Các nước xem giáo dục là một loại hàng hóa công và trách nhiệm đầu tư cho GD vẫn thuộc về chính phủ: Để GD phục vụ xã hội các nước dành một tỉ trọng lớn từ thu nhập quốc dân để đầu tư cho GD dù sự đầu tư này là khác nhau. Các nước trong khối OECD chi bình quân 6.1% GDP cho GD. Cao nhất là

Iceland chỉ 8.0%; Thấp nhất là Nga cũng trên 4% và không có nước nào đầu tư cho GD dưới 4%. Đầu tư công lớn hơn đầu tư tư ở hầu hết các nước. Chi phí công cho GD phổ thông lớn hơn chi phí tư. Với GDĐH chi phí công có phần thấp hơn vì tính chất thị trường của GD đại học cao hơn. Ở một số nước GD được bao cấp toàn bộ: Phần Lan, Thụy Điển, Na Uy, Hi Lạp, Bồ Đào Nha, Estonia (OECD, 2008). Các nước phát triển GD tư thục và thiết lập mối quan hệ hợp tác công - tư để phục vụ mục tiêu công. Sự ra đời của các trường tư và trường công đóng học phí đã hình thành nên các thị trường GD. Cùng với thị trường GD, dịch vụ GD ở các nước phát triển mạnh, đặc biệt là dịch vụ du học, xuất và nhập khẩu GD... Các thị trường GD cạnh tranh làm tốt công việc phục vụ công chúng hơn là hệ thống GD công do nhà nước điều hành (Coulson, 1998; James Tooley & Pauline Dixon 2005).

Các nước chú trọng vận dụng các qui luật cạnh tranh, cung - cầu để thúc đẩy sự phát triển của GD. Trong nền KTTT, nhu cầu học tập của người dân là rất đa dạng. Sự phát triển đa dạng các loại cơ sở GD-ĐT, các loại hình và phương thức GD-ĐT đã đáp ứng các nhu cầu đó tạo nên những phân khúc khác nhau trong thị trường GD. Cơ chế công khai chất lượng và cơ chế hỗ trợ tài chính trực tiếp cho người học để người học có quyền lựa chọn trường học đã tạo nên sự "đối thoại" cung - cầu một cách khách quan, có tính cạnh tranh, hình thành sự phân tầng vị thế của các cơ sở GD-ĐT (Osorio F.B, Patrinos H.A, and Quentin Wodon Editors, 2009). Quan hệ cung - cầu của GD-ĐT trong điều kiện KTTT và hội nhập quốc tế đã không còn chỉ

bó hẹp trong phạm vi một quốc gia mà đã hình thành nên thị trường quốc tế rất đa dạng.

Sự đa dạng của các loại hình trường đã tạo nên sự cạnh tranh trong hệ thống GD, thúc đẩy trách nhiệm, sự sáng tạo, đổi mới để nâng cao chất lượng, hiệu quả và trách nhiệm xã hội của các cơ sở GD-ĐT. Cạnh tranh chủ yếu thông qua chất lượng và thương hiệu GD. Tuy nhiên cạnh tranh trong GD là cạnh tranh không hoàn hảo, dưới sự quản lí của nhà nước. Ngày nay cạnh tranh diễn ra không chỉ giữa các trường học trong cùng một nước mà trên qui mô toàn cầu về tất cả các phương diện nhằm tăng lợi nhuận từ kinh doanh GD - ĐT và khẳng định vị thế giáo dục quốc gia. Trong bối cảnh toàn cầu hóa cạnh tranh gắn liền với hợp tác. Nhiều nước đã xây dựng các chiến lược cạnh tranh, tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế trong GD.

Để cạnh tranh, các nước chú trọng nâng cao chất lượng GD. Chất lượng giáo dục được kiểm định, đánh giá và được công nhận bởi xã hội, các tổ chức chuyên môn và tổ chức quản lí nhà nước. Ở các nước đều có sự phân tầng về chất lượng giáo dục và đào tạo. Chất lượng giáo dục được đảm bảo tổng hợp bởi các yếu tố bên ngoài và bên trong của hệ thống giáo dục. Quá trình hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa giáo dục đã và đang hình thành các chuẩn chất lượng giáo dục- đào tạo quốc tế, khu vực.

Các nước cố gắng để phân định rõ vai trò của nhà nước và thị trường trong quản lí GD. Ở hầu hết các nước, các chức năng của nhà nước được xác định gồm: Giữ gìn định hướng chính trị của GD vì lợi ích quốc gia; Ban hành các thể chế pháp

luật, tạo động lực và cơ sở pháp lí cho việc ứng dụng các qui luật thị trường vào GD; Xác định chiến lược, các ưu tiên và các biện pháp phù hợp để phát triển GD; Điều tiết, phân bổ kinh phí cho GD, tạo sự công bằng và các cơ hội GD giữa các vùng khác nhau, hạn chế các tiêu cực của thị trường.

Các nước vận dụng các yếu tố của thị trường để phát triển GD theo những cách khác nhau. Nước nào có sự phân định rõ ràng giữa vai trò của nhà nước và thị trường, tạo được sự cạnh tranh trong hệ thống GD, trao nhiều quyền tự do học thuật, quyền tự chủ và trách nhiệm thì chất lượng GD của nước đó sẽ cao. Thị trường có các mặt mạnh và mặt yếu của nó, do đó cần sáng tạo trong việc vận dụng và khéo léo kết hợp các ưu điểm của các yếu tố thì mới giúp hệ thống GD phát triển hài hòa và có chất lượng tốt. Để phát huy hiệu quả của các yếu tố thị trường trong GD thì cần đẩy mạnh hơn nữa việc ứng dụng công nghệ thông tin truyền thông. ■

Tài liệu tham khảo

1. Andrew J. Coulson (1998), *Are Public Schools Hazardous To Public Education?* *Education Week*, Vol. 18, number 30, (April 7th) page 64-36
3. OECD (2008), *Education at glance*, www.oecd.org/dataoecd
4. James Tooley & Pauline Dixon (2005), *Private education is good for the poor, A Study of Private Schools Serving the Poor in Low-Income Countries*, Copyright © by the Cato Institute.
5. Osorio F.B, Patrinos H.A, and Quentin Wodon Editors (2009), *Emerging Evidence on Vouchers and Faith-Based Providers in Education*, The World Bank
6. Pepka Boiadjieva (1990), *Modern universities - between autonomy, accountability and responsibility*. Institute of Sociology.